

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

**NGUYỄN THỊ THANH NGA**

**NGHỆ THUẬT CHẠM KHẮC ĐÌNH HOÀNG XÁ  
TRONG DẠY HỌC MÔN TẠO HÌNH, NGÀNH SƯ PHẠM  
MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ - NINH BÌNH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ  
LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BỘ MÔN MỸ THUẬT  
Khóa 2 (2016 - 2018)**

**Hà Nội, 2020**

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

***Người hướng dẫn khoa học:* TS. Nguyễn Ngọc Ân**

**Phản biện 1:** TS. Nguyễn Văn Cường

**Phản biện 2:** PGS. TS Quách Thị Ngọc An

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

Vào 8h30 ngày 13 tháng 05 năm 2020

***Có thể tìm hiểu luận văn tại:***

**Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương**

## MỞ ĐẦU

### 1. Lí do chọn đề tài

Dân tộc Việt Nam với chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước mấy nghìn năm, mang trong mình rất nhiều giá trị văn hóa đậm tính nhân văn. Những giá trị lịch sử, giá trị văn hóa ấy như một món ăn tinh thần nuôi dưỡng tâm hồn bao thế hệ người Việt trưởng thành.

Ngày nay, khi đất nước đang hòa mình cùng dòng chảy của thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì những giá trị văn hóa lịch sử truyền thống của dân tộc chính là sợi chỉ đỏ dẫn đường để chúng ta “hòa nhập nhưng không hòa tan” trong bối cảnh toàn cầu hóa không thể cưỡng lại. Thế hệ chúng ta có quyền tự hào với bạn bè thế giới về những giá trị văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc. Một trong những giá trị văn hóa đặc sắc mà chúng ta không thể không nhắc tới trong quá trình nghiên cứu và giáo dục thẩm mỹ là các giá trị được lưu giữ trong những ngôi đình làng cổ của người Việt ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

Đình làng là một thành tố văn hóa đã trở thành biểu tượng cho làng quê Việt Nam. Đình làng là một kiểu kiến trúc công cộng rất đặc sắc, phục vụ nhu cầu tín ngưỡng, văn hóa, hành chính. Đình làng trở thành hệ quy chiếu văn hóa in đậm dấu ấn vào tâm hồn và tình cảm của người Việt đặc biệt là cư dân ở vùng đồng bằng và trung du Bắc Bộ. Đình làng là nơi thờ Thành hoàng làng, là nơi sinh hoạt văn hóa, là trụ sở hành chính của chính quyền của làng xã, chính vì lẽ đó ngôi đình gắn bó một cách hữu cơ với con người, với cuộc sống của làng xã. Ba yếu tố “Cây đa, bến nước, mái đình” trở thành cấu trúc văn hóa xây đắp nên hình ảnh thân thuộc về những làng quê Bắc Bộ Việt Nam.

Những mái đình làng Việt không chỉ là biểu tượng kiến trúc độc đáo của người Việt mà còn ẩn chứa trong đó thông tin về cả một quá trình lịch sử của cộng đồng làng xã, nó còn chứa đựng trong đó những ước vọng hết sức trân quý, mang giá trị nhân văn sâu sắc của người dân được gửi gắm qua từng nét chạm khắc tinh xảo, giàu giá trị nghệ thuật.

Trường Đại học Hoa Lu được thành lập năm 2007, là một trường đại học địa phương trực thuộc UBND tỉnh Ninh Bình. Thế mạnh của nhà trường là đào tạo sinh viên khối ngành sư phạm. Trong chương trình đào tạo sinh viên ngành sư phạm Mầm non tại trường Đại học Hoa Lu, môn học Tạo hình chiếm số lượng thời gian khá nhiều và giữ vai trò tương đối quan trọng, với mục đích trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghệ thuật tạo hình cùng với những kỹ năng, phương pháp để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục trẻ ở lứa tuổi mầm non. Ngoài phần lý thuyết tạo hình cơ bản và các phân môn chủ yếu, để học tốt môn Tạo hình đối với sinh viên ngành sư phạm mầm non thì các bài tập yêu cầu liên quan đến mỹ thuật truyền thống giữ vai trò tiên quyết, yêu cầu sinh viên phải được trang bị kiến thức để có thể phát triển cảm xúc và kỹ năng truyền tải cảm xúc thẩm mỹ trong quá trình dạy học sau này.

Việc đào tạo sinh viên trong các trường đại học ở địa phương hiện nay đang cố gắng gắn lý thuyết với thực tiễn, khuyến khích sinh viên tự nghiên cứu, tự học. Giảng viên có nhiệm vụ tìm kiếm nguồn tư liệu bổ sung giáo trình để tăng tính thực tiễn, gắn với địa phương, đặc biệt là việc giáo dục, bảo tồn phát huy các giá trị truyền thống, lịch sử tại địa phương trong thiết kế chương trình và nội dung các môn học của các hệ đào tạo. Với môn Tạo hình trong hệ đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lu hiện nay, việc gắn nội dung học tập với các di tích lịch sử truyền thống chưa thực sự được chú trọng. Khuyến khích sinh viên liên hệ thực tiễn, đi tham quan, học tập thực tế là biện pháp tăng cường kiến thức về mỹ thuật truyền thống, giúp sinh viên có những bài học kinh nghiệm, từ đó phát huy khả năng sáng tạo, tích lũy kiến thức thực tế cho quá trình làm việc sau này. Vì thế, trong quá trình công tác, tác giả đã lựa chọn hướng nghiên cứu đưa những giá trị của chạm khắc Đình làng Hoàng Xá – một trong những di tích lịch sử có ý nghĩa với cộng đồng dân cư dân cư khu vực Bắc bộ và có giá trị nghệ thuật tạo hình rất cao, xứng đáng để bảo lưu và phát huy bổ sung cho giáo trình và nâng cao chất lượng công tác của mình. Đây là việc làm có tác dụng nâng cao năng

lực nghề nghiệp cho bản thân, đồng thời đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học theo hướng tự chủ trong thời gian tới.

## 2. Tình hình nghiên cứu

Đình làng là một dạng kiến trúc công cộng tiêu biểu, mang ý nghĩa đặc biệt đối với mỗi làng quê truyền thống, nhất là vùng châu thổ sông Hồng. Nghiên cứu về đình làng nói chung đã có rất nhiều các công trình lớn nhỏ. Bên cạnh đó là những công trình nghiên cứu chuyên sâu, những bài viết có giá trị về nghệ thuật chạm khắc đình làng, có thể kể đến như:

Lê Thanh Đức (2001), *Đình làng miền Bắc*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội. Đây là một công trình khảo cứu mang nhiều tâm huyết của họa sĩ, ông đã tự chụp ảnh, viết bài và dịch ra hai thứ tiếng. Nội dung tập trung nghiên cứu về giá trị lịch sử, giá trị cộng đồng, giá trị kiến trúc, giá trị trang trí. Đặc biệt, tác giả đã đưa ra những nhận định rất có giá trị đối với một số motif chạm khắc trên một số Đình Làng ở Việt Nam.

PGS.TS. Trần Lâm Biền được biết đến là nhà nghiên cứu với nhiều công trình nghiên cứu như: Phật giáo và văn hóa dân tộc, Chùa Việt, Đình làng Việt Nam. Trần Lâm Biền (1993), *Hình tượng con người trong nghệ thuật tạo hình truyền thống Việt*, Nxb Mỹ thuật, Hà Nội; Chu Quang Chứ, Trần Lâm Biền (1975), *Nghệ thuật chạm khắc cổ Việt Nam (qua các bản rập)*, Viện nghệ thuật; Trần Lâm Biền (2014), *Đình làng Việt (châu thổ bắc bộ)*, Nxb Thế giới.

Có thể kể đến một tác giả đã có nhiều công trình nghiên cứu, bài viết, phê bình mỹ thuật công phu, tỉ mỉ về đình, chùa Việt Nam đó chính là Phan Cẩm Thượng. Cuốn sách *Đieu khắc cổ Việt Nam*, xuất bản năm 1997 tại nhà xuất bản Mỹ thuật đã đem đến cho người đọc những kiến thức lý luận thể hiện sự nghiên cứu sâu sắc, cùng với phần hình ảnh đẹp về các tác phẩm chạm khắc trong đình làng.

Nguyễn Quân, Phan Cẩm Thượng (1991), *Mỹ thuật ở làng*, Nxb Mỹ thuật Hà Nội cũng là một cuốn sách mang đến cho người đọc nhiều kiến thức bổ ích về mỹ thuật truyền thống Việt Nam.

Tác giả Nguyễn Văn Cương (2006), *Mỹ thuật đình làng đồng bằng Bắc Bộ*, Nxb văn hóa thông tin đã đưa đến cho người đọc những nghiên cứu về mỹ thuật đình làng từ góc độ trong mối quan hệ với văn hóa làng, khẳng định giá trị nghệ thuật đặc sắc của đình làng đồng bằng Bắc Bộ. Tác giả cuốn sách đã nghiên cứu sâu về kiến trúc và điêu khắc, những yếu tố văn hóa tác động tới thẩm mỹ, biểu tượng kiến trúc, các motif trang trí.

Tác giả Trần Đình Tuấn (2016), *Hình tượng con người trong nghệ thuật chạm khắc đình làng vùng châu thổ sông Hồng*, Nxb Lao động. Đây là cuốn sách chuyên khảo về hình tượng con người trong chạm khắc đình làng nói chung, đình làng vùng châu thổ sông Hồng nói riêng. Cuốn sách mang đến cho người đọc những kiến thức chung về đình làng, nghệ thuật chạm khắc đình làng cũng như các giá trị nghệ thuật của hình tượng con người thể hiện ở các mảng chạm khắc.

Tác giả Phạm Thị Chính (2004), giáo trình *Lịch sử mỹ thuật Việt Nam*, Nxb Đại học sư phạm, đã viết về giá trị nghệ thuật, lịch sử phát triển, kiến trúc và chạm khắc của một số công trình đình làng tiêu biểu trong nghệ thuật đình làng Việt Nam thời Lê Trung Hưng.

Tác giả Lê Thanh Thủy (2006), giáo trình *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*, Nxb Đại học sư phạm, đã đề cập đến những nội dung như: Vai trò của hoạt động tạo hình trong việc giáo dục, mục đích, nhiệm vụ và những nội dung cơ bản của hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non. Cuốn giáo trình đã đáp ứng phần nào những kiến thức cơ bản về phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non theo hướng đổi mới, khoa học, giúp trẻ phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo.

Về khía cạnh ứng dụng giá trị của các công trình kiến trúc địa phương trong dạy học đã có rất nhiều luận án, luận văn của các học viên chuyên ngành mỹ thuật nghiên cứu đưa vào giảng dạy và giáo dục trong các trường phổ thông, phần nhiều là các học viên học cao học ở 2 trường: ĐHSP Nghệ thuật TW và ĐHSP Hà Nội.

Tuy nhiên, việc nghiên cứu chuyên sâu về nghệ thuật chạm khắc ở đình làng Hoàng Xá để vận dụng vào dạy học môn Tạo hình cho

sinh viên ngành sư phạm mầm non thì chưa có công trình nghiên cứu nào. Vì vậy, khi chuẩn bị giảng dạy chương trình mỹ thuật cho sinh viên hệ đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lư, tác giả mong muốn có một nghiên cứu bài bản để áp dụng một số thành tố có tính thẩm mỹ cao được chạm khắc trên Đình làng Hoàng Xá vào việc giảng dạy để nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu cầu đổi mới và tự chủ trong thiết kế nội dung dạy học đang được triển khai thực hiện trong các trường đại học hiện nay.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

- Nghiên cứu giải mã nội dung và đưa ra những nhận định về giá trị nghệ thuật của các motif chạm khắc trên các chi tiết Đình làng Hoàng Xá, từ đó vận dụng vào dạy một số bài tạo hình nhằm nâng cao chất lượng cho hệ đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình.

- Cung cấp thêm cho học sinh, sinh viên những kiến thức về nghệ thuật chạm khắc đình làng nói chung và Đình làng Hoàng Xá nói riêng. Giúp học sinh, sinh viên cảm nhận được những giá trị nghệ thuật tạo hình đặc sắc trên các sản phẩm chạm khắc trong đình, để phục vụ thiết thực trong quá trình giảng dạy sau này.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

- Đình Hoàng Xá và một số giá trị mỹ thuật điển hình trong đó
- Nghiên cứu đưa ra một số giá trị nghệ thuật chạm khắc điển hình ở đình Hoàng Xá vào dạy học môn Tạo hình cho hệ đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lư.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

- Hình tượng, ý nghĩa, giá trị nghệ thuật và nội dung chạm khắc trong đình Hoàng Xá.

- Chương trình môn Tạo hình đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lư và giải pháp đưa nghệ thuật chạm khắc đình làng Hoàng Xá vào chương trình và giảng dạy đạt hiệu quả.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Đình làng Hoàng Xá thôn Hoàng Xá, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, Hà Tây nay thuộc Hà Nội.

- Chương trình, nội dung dạy học phân môn trang trí trong chương trình Tạo hình đào tạo giáo viên mầm non trường Đại học Hoa Lư năm học 2018 - 2019

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp tổng hợp phân tích tài liệu: Khảo cứu, thu thập thông tin trên cơ sở các nguồn tư liệu báo chí, các tác phẩm nghiên cứu lý luận, chuyên sâu về chạm khắc đình làng Hoàng Xá và chương trình Tạo hình đào tạo giáo viên mầm non tại trường ĐH Hoa Lư.

- Phương pháp điền dã: Khảo sát thực tế đình làng Hoàng Xá (thôn Hoàng Xá, xã Liên Bạt, huyện Ứng Hòa, Hà Tây nay thuộc Hà Nội) nhằm tìm hiểu cụ thể về phương diện địa lý, lịch sử phát triển, giá trị của nghệ thuật chạm khắc để thấy rõ được giá trị mỹ thuật, lịch sử và văn hóa.

- Phương pháp liên ngành: mỹ thuật học, văn hóa học, sử học.

### **6. Những đóng góp của luận văn.**

- Nâng cao chất lượng dạy học môn Tạo hình trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non;

- Là tư liệu cho giáo viên giảng dạy môn Mỹ thuật trong các trường Đại học nói chung và môn Tạo hình trong đào tạo giáo viên mầm non nói riêng.

- Là tài liệu nghiên cứu và tài liệu tham khảo để giảng dạy sau này cho sinh viên các hệ đào tạo giáo viên mầm non.

### **7. Bố cục của luận văn.**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung của luận văn có 3 chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn.

Chương 2. Chạm khắc Đình làng Hoàng Xá và việc vận dụng vào dạy học môn Tạo hình ngành sư phạm mầm non.

Chương 3. Một số vấn đề thực tiễn và đề xuất, khuyến nghị .



## Chương 1

### CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

#### 1.1. Đình làng và nghệ thuật chạm khắc Đình làng

##### 1.1.1. Đình làng

Đình làng được coi như những “bảo tàng cộng đồng” lưu giữ nhiều sản hiện vật quý hiếm trong đó phải kể đến các tác phẩm chạm khắc/ điêu khắc được tồn tại với dấu ấn thời gian đậm nét, phản ánh cuộc sống hiện thực xã hội đương thời. Các tác phẩm chạm khắc, điêu khắc này đã phản ánh tư tưởng, ước vọng, nỗi niềm và cả sự “oán than” của người dân trong xã hội đương thời bấy giờ. Nó cũng là tài liệu cho nhiều ngành khoa học, nghệ thuật nghiên cứu sau này.

##### 1.1.2. Nghệ thuật chạm khắc đình làng

Nghệ thuật chạm khắc đình làng ở đồng bằng Bắc Bộ không chỉ đơn thuần mang giá trị văn hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng tôn giáo.

Đình làng chứa đựng trong đó là cả một nền văn hóa vật thể và phi vật thể của làng quê Việt Nam. Đó là một công trình kiến trúc đặc sắc, tiêu biểu, gắn bó với mỗi ngôi làng, mang nhiều ý nghĩa trong đời sống của người dân làng xã Việt Nam. Khi bước chân đến với ngôi đình làng bản thân mỗi chúng ta không chỉ được thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng, tâm linh mà chúng ta còn được mở mang tầm mắt khi chiêm ngưỡng những hình mảng chạm khắc gắn liền với kiến trúc đình làng.

#### 1.2. Đình làng Hoàng Xá

##### 1.2.1. Lịch sử và kiến trúc Đình Hoàng Xá

Đình Hoàng Xá thuộc địa phận thôn Hoàng Xá – xã Liên Bạt – huyện Ứng Hòa – Hà Tây (nay thuộc Hà Nội). Ngược dòng lịch sử vào cuối thời Lê Trung Hưng, làng Hoàng Xá thuộc xã Hoa Đình, tổng Phương Đình, huyện Sơn Minh, trấn Sơn Nam Thượng.

Đình được dựng ở ven làng, lấy tên làng gọi tên cho đình, mặt ngoài hướng Tây - Tây Bắc. Đình Hoàng Xá thờ đức Thành hoàng là Thánh Quý Minh, theo huyền sử nước ta đây là một trong 3 vị Thánh của núi Tản Viên (Ba Vi) sống vào cuối thời vua Hùng. Cho đến

ngày nay, đình đã ở vị trí trung tâm cạnh Đài Phát thanh và Tòa án Nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Tên đình vẫn được lấy theo tên một ngôi làng cũ, nay đã nhập vào thị trấn Vân Đình. Làng này vốn nằm ven đường quốc lộ QL21B, ngay tại mặt bắc của thị trấn Vân Đình.

Ngôi đình là một công trình kiến trúc chứa đựng nhiều giá trị nghệ thuật đặc biệt trong giai đoạn đỉnh cao của nghệ thuật đình làng Việt Nam vào cuối thế kỷ XVII.

### ***1.2.2. Chạm khắc ở Đình làng Hoàng Xá***

Giá trị lớn nhất của Đình Hoàng Xá là nghệ thuật điêu khắc. Các tác phẩm nghệ thuật này được thể hiện trên các thân bầy, kê, cánh gà, các bức cốn, chông rường, các đầu dư... Nhiều nhất vẫn là các bức chạm rồng: Độc Long, Long vân, Long ô, Long ly, ... Đan xen với rồng là cảnh sinh hoạt của người và thú, mây nước, hoa cúc.

Bốn con kim được nghệ nhân thể hiện những hình rồng có đầu thon, đuôi dài ẩn phía sau cột cái, mặt ngựa với trán dô, mũi hếch, miệng cười, râu, bờm đưa ra sau những đao mác dài che kín phần cổ, hai chân chوải vững chắc.

Những cảnh các tiên nữ múa, hát; nhạc công đánh trống; hát cửa đình; chèo thuyền; đấu vật; chọi gà... những thú voi, ngựa hoặc cảnh cưới voi cưới ngựa, táng mã hàm rồng... Tất cả là những nét đục, chạm mà các nghệ nhân của các hiệp thợ làm đình đã thể hiện một cách khéo léo, tài hoa.

## **1.3. Dạy học và dạy học tạo hình**

### ***1.3.1. Dạy học***

Dạy học là quá trình tổ chức hoạt động của người thầy giáo và học sinh nhằm đạt được mục tiêu: học sinh lĩnh hội được kiến thức, kỹ năng cần thiết trong những điều kiện và hoàn cảnh cụ thể.

### ***1.3.2. Dạy học tạo hình***

Tạo hình là môn học được giảng dạy từ cấp học mầm non đến các cấp học phổ thông với các tên gọi khác nhau. Mục tiêu căn bản để giáo dục thẩm mỹ và hỗ trợ học sinh hình thành các kỹ năng, các năng lực cần thiết cho cuộc sống.

Môn Tạo hình ở ngành sư phạm đào tạo giáo viên mầm non thường gắn với việc tạo hình các con giống; tạo hình để phục vụ các không gian học tập có yếu tố thẩm mỹ, màu sắc thu hút hấp dẫn trẻ; tạo hình để phục vụ cho việc dạy theo các chủ đề có liên quan tới môn mỹ thuật

#### **1.4. Môn học Tạo hình ngành sư phạm mầm non ở trường Đại học Hoa Lư, Ninh Bình**

##### ***1.4.1. Một vài nét về trường Đại học Hoa Lư và khoa Tiểu học - Mầm non trường Đại học Hoa Lư***

Trường Đại học Hoa Lư nằm trên địa bàn xã Ninh Nhất huyện Hoa Lư tỉnh Ninh Bình, tiền thân là trường Trung học sư phạm Ninh Bình.

Từ ngày đầu thành lập, khoa chỉ có 13 giảng viên trong đó có 06 thạc sĩ, 07 cử nhân. Đến nay, khoa có 23 cán bộ, trong đó có 01 Tiến sĩ, 01 NCS, 12 thạc sĩ, 02 giảng viên đang học cao học, 07CN.

Về tổ bộ môn: từ 03 tổ bộ môn: Âm nhạc, Nghiệp vụ Mầm non và Tạo hình. Đến nay khoa có 04 tổ bộ môn: Nghiệp vụ Mầm non, Nghiệp vụ Tiểu học, Tạo hình và Âm nhạc.

Về số lớp sinh viên: Từ năm 2009 đến nay, số lớp sinh viên của khoa quản lý tăng dần với số lượng sinh viên ngày càng đông. Hiện nay khoa đang quản lý 17 lớp sinh viên hệ chính quy 02 ngành giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học hệ cao đẳng, đại học và 02 lớp liên thông chính quy ngành giáo dục mầm non.

##### ***1.4.2. Về chức năng nhiệm vụ và một số thành tích cơ bản của khoa Tiểu học Mầm non***

Khoa Tiểu học mầm non có nhiệm vụ đào tạo và quản lý các lớp hệ cao đẳng, đại học chính quy chuyên ngành Giáo dục Tiểu học và Giáo dục Mầm non và đại học liên thông chính quy ngành GDMN.

Từ năm 2009 đến nay, khoa đã đào tạo được hàng nghìn sinh viên ngành GDMN, GDTH trình độ cao đẳng, đại học chính quy và liên thông GDMN chính quy với chất lượng tốt, đáp ứng yêu cầu đào tạo giáo viên cấp mầm non, tiểu học.

##### ***1.4.3. Nội dung, chương trình môn Tạo hình trong chuyên ngành đào tạo giáo viên Mầm non.***

*Nội dung, chương trình môn tạo hình ở chuyên ngành đào tạo giáo viên mầm non.*

Mã học phần/môn học: 0401201

Thời lượng: 3 tín chỉ (Lý thuyết: 1TC; Thực hành: 2TC)

Mục tiêu của học phần/môn học:

### **Tiểu kết**

Đình làng và những trạm khắc trên Đình làng ở Việt Nam mang những giá trị đặc sắc về nội dung và giá trị tạo hình. Một trong những ngôi đình cổ được đánh giá cao về giá trị thẩm mỹ và tính lịch sử, đó là Đình Hoàng Xá, một ngôi đình nằm ở tỉnh Hà Tây cũ. Những giá trị mà đình Hoàng Xá để lại đã và đang được khai thác ở nhiều khía cạnh khác nhau như: lịch sử, kinh tế, văn hóa xã hội, tín ngưỡng, phong tục tập quán và cả mỹ thuật. Dưới góc độ giáo dục thẩm mỹ trong các nhà trường, Đình Hoàng Xá có ý nghĩa quan trọng đối với tư duy thẩm mỹ của cộng đồng cư dân Bắc bộ nói chung và cư dân ở khu vực đồng bằng Sông Hồng nói riêng. Khai thác giá trị thẩm mỹ của những chạm khắc trên đình làng Hoàng Xá chắc chắn sẽ mang đến sự đồng cảm và thấu hiểu cách nghĩ, lối sống, phong cách của một cộng đồng người Việt tài hoa, sâu sắc và nghĩa tình. Trong kho tàng văn hóa dân gian lưu lại cho thế hệ sau, Đình Hoàng Xá hoàn toàn có một vị trí nhất định để các thế hệ học sinh từ cấp học mầm non học tập, kế thừa, giữ gìn và phát huy. Giá trị văn hóa, giá trị thẩm mỹ của cộng đồng trường tồn và hòa nhập trong dòng chảy của nền văn hóa nhân loại.

Chương trình môn học Tạo hình đào tạo giáo viên mầm non trường Đại học Hoa Lư đáp ứng với yêu cầu đào tạo của trường và phù hợp với đặc điểm sinh viên tại địa phương. Nghiên cứu để gắn lý thuyết với thực tế những giá trị văn hóa xã hội tại địa phương để sinh viên có cơ hội trải nghiệm, một mặt làm giàu thêm vốn tri thức phục vụ cho công tác sau này, mặt khác, bảo lưu, giữ gìn và phát huy vốn cổ mang nhiều giá trị là việc làm cần thiết của các môn học trong trường, trong đó có môn Tạo hình.

## Chương 2

### CHẠM KHẮC ĐÌNH LÀNG HOÀNG XÁ VÀ VIỆC VẬN DỤNG VÀO DẠY HỌC MÔN TẠO HÌNH NGÀNH SƯ PHẠM MẦM NON

#### 2.1. Giá trị nội dung và nghệ thuật của chạm khắc Đình làng Hoàng Xá

##### 2.1.1. Giá trị nội dung

Chạm khắc gỗ đình làng nói chung và Đình làng Hoàng Xá nói riêng như một cuốn biên niên sử về làng xã đồng bằng Bắc Bộ mấy trăm năm qua. Các hình ảnh được người nghệ nhân dân gian chạm khắc trên các cấu kiện gỗ của đình làng đã làm hiển hiện cuộc sống dân dã thường ngày cùng với đời sống tâm hồn phong phú một cách chân thực, đa dạng và hết sức sống động.

Đình Hoàng Xá – với ý nghĩa là một đối tượng nghiên cứu trong đề tài này cũng mang đầy đủ và rõ nét những đặc trưng chạm khắc của những ngôi đình cùng thể hệ.

Bên trong hậu cung đình Hoàng Xá còn sập thờ, khám thờ lớn, ngai vị, bàn thờ, ròi kiệu và bát bửu, sắc phong (từ thời Quang Trung đến Khải Định) cùng hoành phi câu đối. Tất cả hợp lại tạo cho đình Hoàng Xá một vẻ đẹp vượt thời gian mang tư cách là một chỉnh thể nghệ thuật hoàn chỉnh.

Hình tượng con người ở đại đình được thể hiện với hai chủ đề chính: Những hoạt cảnh sinh hoạt dân gian và những hình tượng mang yếu tố thần thoại, ước lệ. Hoạt cảnh dân gian khá phong phú, với cảnh “Uống rượu” (trên cánh gà sau của gian bên trái), cảnh “Đấu vật” (trên cánh gà trước của hai gian bên); cảnh “Ôm gà đi chợ” (trên cột gian phải, phía trong); những cảnh “Cười ngựa xông trận”, “Voi đi cày” (trên cột gian bên trái)...

Chạm khắc trên đình làng Hoàng Xá cũng như các đình làng khác hầu như phản ánh đa dạng cuộc sống thường ngày, từ những cảnh uống rượu, đánh cờ, chèo thuyền, đi cày, cười ngựa, gánh con cho đến cả những cảnh trai gái vui đùa, cỏ cây hoa lá, mây trời, sóng nước... Cùng hiện hữu bên cạnh đó là những mảng chạm khắc hình cô tiên, chạm khắc tứ linh: Long, Ly, Quy, Phượng phục vụ nhu cầu

tâm linh, tín ngưỡng tôn giáo của cư dân nông nghiệp vùng châu thổ sông Hồng với ước vọng cầu cho mưa thuận gió hòa.

### **2.1.2. Giá trị nghệ thuật**

#### *2.1.2.1. Lối diễn tả tự nhiên, mộc mạc*

Chạm khắc trang trí đình làng là tác phẩm của những nghệ nhân nông dân Bắc Bộ. Nghệ thuật của họ xuất phát từ đời sống và cái nhìn có tính bản năng thuần phác của người nông dân. Nhiều nhà nghiên cứu cho rằng: Chạm khắc Đình làng được sản sinh trong khoảng khắc lịch sử mà tinh thần dân tộc vùng dậy tung bừng nhất, khi đó, đời sống văn hóa văn nghệ dân gian rất phát triển.

#### *2.1.2.2. Lối diễn tả không tuân thủ theo luật xa gần*

Đây là cách thức tạo hình phù hợp với cách cảm, cách nghĩ và trong khuôn khổ chất liệu cho phép. Trên một mặt phẳng, nghệ nhân cùng một lúc có thể tái hiện nhiều hoạt cảnh của đời sống với không gian, thời gian khác nhau.

Nhiều hoạt cảnh trong phù điêu trang trí đình làng khác cũng đã dùng thủ pháp này. Hoạt cảnh sinh hoạt xã hội ở đình Thổ Tang (Vĩnh Phúc) diễn tả cùng một lúc nhiều hoạt động rất khác nhau như cảnh cưỡi ngựa, cùng hàng có quan ngồi uống rượu, có người hầu, cùng lúc bên cạnh có người đang cày ruộng... Trang trí trên cột đình Hương Canh (Vĩnh Phúc) có cảnh đi săn, quan cưỡi ngựa, cảnh đấu vật, người hái củi, người ngồi thiền... Chạm khắc đình Hạ Hiệp (Hà Tây) diễn tả cảnh một người đang đút quan tài vào miệng rồng (theo tích mã táng hàm rồng), cạnh đó có hai người đang đánh vật, bên trên có người đang ngồi bó gối, trung tâm bức chạm là một đầu rồng lớn và hai con rồng nhỏ.

#### *2.1.2.3. Tính cách điệu rất cao*

Cách điệu đến mức cường điệu là một thành công trong xử lý hình tượng nhân vật của các nghệ nhân tạo tác chạm khắc Đình làng. Có thể họ bị chi phối, hạn chế bởi cách diễn hình trên gỗ, vừa cứng vừa không được phép sai sót từ từng nét đục, nhát chạm... nên vô tình đã tạo nên một thủ pháp tạo hình không thể có lý hơn. Cũng có thể

thủ pháp cách điệu ở các bức chạm khắc Đình làng bị ảnh hưởng từ các ngành nghệ thuật dân gian thời bấy giờ như văn học, sân khấu. T

#### *2.1.2.4. Thủ pháp nghệ thuật nhiều điểm nhìn*

Nhiều điểm nhìn là thủ pháp cùng một lúc đưa nhiều góc nhìn ở các vị trí khác nhau về một đối tượng lên một mặt phẳng. Thủ pháp nghệ thuật này đã có mặt trong nền mỹ thuật thổ dân châu Phi, đã được Picátxô sử dụng trong các bức tranh theo trường phái lập thể của mình. Thủ pháp nhiều điểm nhìn mở rộng khả năng biểu đạt, thể hiện được sự đa diện, phức tạp của sự vật. Trong các bức chạm khắc Đình làng Hoàng Xá, về cơ bản người nghệ nhân đã sử dụng hai điểm nhìn. Đó là điểm nhìn từ trên xuống và điểm nhìn ngang, tạo ra bố cục rất lạ và hấp dẫn thị giác. Bàn cờ ở vị trí trung tâm, có hình vuông như nhìn từ trên xuống, còn các nhân vật lại như nhìn ngang theo phối cảnh, mặc dầu bố cục của chạm khắc không theo định luật xa gần.

#### *2.1.2.5. Giàu tính trang trí mà đậm chất huyền thoại*

Trong chạm khắc trang trí trên Đình làng Hoàng Xá, nghệ nhân đã kết hợp hai yếu tố của cõi huyền và cõi thực thông qua thủ pháp kết hợp trang trí và tả thực vào trong một bố cục, tạo nên đặc trưng độc đáo.

Một số đình khác ngoài Đình Hoàng Xá cũng thể hiện khá độc đáo thủ pháp này như hoạt cảnh uống rượu, đánh cờ, đánh vật trên nền cảnh những con rồng vây quanh. Hoạt cảnh một người ngồi bó gối, sau vai có hai con rồng quấn phía sau. Rồi giữa hoạt cảnh của nhiều hoạt động như đi săn (có hai người gánh một con thú săn được), phía sau có một con chó săn, cảnh hái củi, dắt ngựa... có con rồng huyền thoại bình thân hoà mình vào khung cảnh của đời sống hiện thực...

Hay như ở đình Dur Hàng (Hải Phòng) có một bức chạm đầu rồng, dưới ngay miệng rồng có một con chó quay đầu lại nhìn vào mặt rồng. Dường như người nghệ sỹ nông dân trong khi sáng tạo đồng thời sống trong cõi thực và cõi mơ.

#### *2.1.2.6. Biểu tượng hóa các hình ảnh:*

Trong các chạm khắc ở Đình Hoàng Xá, có khá nhiều hình ảnh được diễn tả với thủ pháp biểu tượng hóa như hình rồng, hình hoa lá điển hình... Lý giải về điều này, nhiều nhà nghiên cứu cho rằng: Khi giao lưu với văn hóa Trung Hoa, người Việt tiếp thu nhiều mô típ trang trí có tính biểu tượng. Thủ pháp sử dụng những mô típ trang trí có tính biểu tượng được người nghệ nhân dân gian thể hiện tập trung trong những ngôi đình muôn, nhất là những đình làng thời Nguyễn (khi xây mới hoặc khi trùng tu đình làng vào thời Nguyễn).

Trong Tứ linh có bổ sung 4 con vật nữa để thành Bát vật. Đó là ngư-phúc-hạc-hổ. Ngư (cá) gắn với truyền thuyết “cá hóa rồng” biểu tượng cho sự thành đạt, hanh thông; phúc (đoi) biểu tượng cho phúc đức; hạc biểu tượng cho sự cao khiết và trường thọ; hổ là chúa sơn lâm, biểu tượng cho sức mạnh, có thể trấn áp tà ma.

Trong Tứ quý có 4 loài cây: mai - biểu tượng cho sự hồn nhiên; lan - biểu tượng cho sự tinh khiết; cúc - biểu tượng cho sự thanh nhàn mà sang trọng; trúc - thể hiện tính cách cứng rắn của người quân tử. Đồng thời Tứ quý còn mang ý nghĩa của 4 mùa trong năm.

#### *2.1.2.7. Phản ánh hiện thực trong cái nhìn tự nhiên*

Chạm khắc trang trí đình làng Hoàng Xá thực sự là cuốn biên niên sử về làng xã đồng bằng Bắc Bộ mấy trăm năm qua. Các hoạt cảnh của những phù điêu trên đình đã làm hiển hiện trước mắt chúng ta cuộc sống của những người nông dân Bắc Bộ.

Nội dung các bức chạm khắc đình làng nói chung là các sinh hoạt của muôn mặt đời thường như: cho con bú, tắm đấm sen, uống rượu, đánh cờ, đá cầu, cho lợn ăn, đi săn, đánh hổ, đi cày, đánh vật, chải tóc, gãi chân cho nhau... đến cảnh quan quân cướp bóc dân lành, phạt vạ, táng mã hàm rồng, vinh quy bái tổ, hội làng... đều được người nghệ sỹ nông dân đưa vào các bức chạm khắc một cách hồn nhiên, làm cho người ta có cảm tưởng cuộc sống chạy thẳng vào tác phẩm chạm khắc, mà không tuân theo một quy định nào về nghệ thuật, quan điểm, thẩm mỹ.

#### *2.1.2.8. Khái quát cao trong thủ pháp tạo hình*



Sự độc đáo của nghệ thuật chạm khắc trang trí Đình Làng Hoàng Xá thể hiện ở tính khái quát cao trong thủ pháp xây dựng tác phẩm như nhấn mạnh trọng tâm, biết chọn những vấn đề quan trọng nhất để diễn tả, phản ánh, hướng người xem vào nội dung chính, giản lược về hình thức để không ảnh hưởng đến quá trình tri giác. Các chạm khắc đình làng đã bỏ qua định luật xa gần, những nguyên tắc về giải phẫu, bố cục, tính hợp lý của hiện thực, để tạo ra một sự hợp lý của nghệ thuật do người nghệ sỹ dân gian sáng tạo ra.

#### 2.1.2.9. Tính nhân văn sâu sắc

Chạm khắc trang trí đình làng đồng bằng Bắc Bộ nói chung và Đình làng Hoàng Xá nói riêng là bài ca về cuộc sống và con người. Tính trữ tình và biểu cảm tràn ngập trong các bức chạm khắc. Người nông dân ở đây sống hoà hợp với thiên nhiên, muông thú. Các mô típ cây-hoa-lá rất nhiều và luôn quần quýt xung quanh nhân vật. Những cảnh sinh hoạt được phản ánh rất bình dị như: mẹ cho con bú, gánh con, chăn lợn, cày ruộng, dắt ngựa, uống rượu, chơi gà, đánh vật, làm xiếc, hội làng... Nguyễn Đỗ Cung đã nhận định: “Cảnh vật tự nhiên mộc mạc, cuộc sống và những cuộc đấu tranh hàng ngày liền được biểu hiện với những hình thức giản dị, trực tiếp, vật và người trong đời sống bình thường được thể hiện trong nghệ thuật, lẫn át những con vật thần thoại và những nhân vật có tính ước lệ cao”.

#### 2.1.2.10. Xu hướng nhập thế và thoát ly

Xu hướng nhập thế và thoát ly ở điêu khắc Đình làng nói chung và điêu khắc Đình Hoàng Xá nói riêng có thể xem xét qua tính lưỡng nguyên. Cụ thể:

- Tính chất Kết hợp - Cách tạo hình kết hợp Trang trí và hoạt cảnh

- Tính chất Loại hình - Cách tạo hình kết hợp Phù điêu và Tượng tròn, Đường nét và Hình khối

- Tính chất Thủ pháp - Cách tạo hình kết hợp Cách điệu và Tả thực, Biểu tượng hóa và Khái quát hóa

- Tính chất Cách thức - Cách tạo hình kết hợp Nhiều chi tiết và Ít chi tiết, không có khoảng trống và có khoảng trống

- Tính chất Xu hướng - Cách tạo hình kết hợp Thoát ly và Nhập thể

- Tính chất Chủ đề - Cách tạo hình kết hợp Cái thiêng và Cái hiện thực.

Điêu khắc đình làng vùng đồng bằng Bắc Bộ nói riêng quả là một di sản nghệ thuật quý báu với những thành tựu đáng tự hào về kiến trúc và nghệ thuật chạm khắc.

## **2.2. Áp dụng vào dạy học môn Tạo hình ngành sư phạm Mầm non**

### **2.2.1. Địa chỉ áp dụng**

#### *2.2.1.1. Vận dụng vào dạy học nội dung Hòa tiết trang trí*

- Thông qua chạm khắc Đình Hoàng Xá, sinh viên cần hiểu rõ một số ý nghĩa và giá trị của vốn cổ và họa tiết vốn cổ dân tộc:

- Một số họa tiết vốn cổ điển hình ở Đình Hoàng Xá

+ Hình tượng con rồng:

Biểu tượng rồng mang ý nghĩa thịnh vượng, trừ tà nên người Việt thường thích bày trong nhà những vật dụng trang trí có hình rồng và coi đó như một cách làm tăng thêm may mắn.

+ Hình tượng mây

Môtíp mây là biểu tượng không thể thiếu trong các công trình kiến trúc tôn giáo truyền thống. Sự xuất hiện hàng xuyên của môtip mây làm cho tác phẩm hay các công trình tôn giáo thêm giá trị thẩm mỹ, đồng thời cũng không làm mất đi tính dân tộc sẵn có. Chạm khắc môtip mây không chỉ mang chức năng trang trí cho các công trình kiến trúc mà còn tạo điều kiện cho người đương thời và cả đời sau tiếp xúc và cảm nhận nghệ thuật chạm khắc này bằng mỹ cảm dân tộc, bằng sự duy trì phong cách tạo hình riêng biệt, tinh tế, khỏe, rõ ràng.

Hình tượng mây mang theo sự vô lượng, có và không, biểu thị cho con người và vũ trụ. Đám mây là không dù cho đám mây đang bay trên bầu trời thì nó vẫn đang là không như thường chứ không phải chờ mây tan rồi mới nói là không. Như vậy, bản chất của mây là

di chuyển và biến hình, nó đối lập với trạng thái đứng yên, tĩnh tại hằng định.

+ Hình tượng con người

Trong chạm khắc đình làng Hoàng Xá, hình ảnh cuộc sống con người được biểu hiện trên nhiều phương diện. Bằng óc sáng tạo và đôi bàn tay tài hoa, khéo léo của các nghệ nhân dân gian, hình tượng con người trong cuộc sống thường nhật đã đi vào nghệ thuật chạm khắc thật sinh động, tươi mắt như cảnh đầu vật, cưỡi voi, xông trận, đi cày, chèo thuyền, uống rượu, làm xiếc, đánh đàn... tất thảy đều nói lên một giá trị điêu khắc rõ rệt với các khối được diễn tả căng no đủ, từ một hình thức đơn giản, mà vững chắc, mạnh bạo, nhưng hết sức khéo léo, mềm mại mang những giá trị nghệ thuật cao. Những hình ảnh của cuộc sống đã hoà nhập vào những bức chạm, nhập tâm tới mức mà chỉ bằng vài khối đơn giản đã diễn tả được một con người cả về hình thể, động tác và ý nghĩa. Tất nhiên, hình ảnh con người trong nghệ thuật chạm khắc chỉ mang tích chất tượng trưng. Cách chạm tự nhiên, thoải mái, rõ ràng đã tạo được một phong cách hầu như không biểu lộ về bài bản sẵn có nào, mà vẫn phản ánh sinh động được thực tế cuộc sống. Ở đây, hình tượng con người được nổi lên mang tư cách trung tâm. Hình tượng con người trong chạm khắc đình Hoàng Xá không chỉ đơn thuần để trang trí mà còn là sự kết tinh về tài năng và trí tuệ của một cộng đồng. Những mảng chạm khắc hình tượng con người như gắn vào cuộc sống thường ngày như để trở thành những mảng tâm hồn nhân thế và công trên lưng biết bao vấn đề lịch sử, xã hội. Chúng là những "chữ viết" chân thực, là lời nhắn nhủ đầy tính triết mỹ của tổ tiên chúng ta để lại cho thế hệ mai sau.

#### 2.2.1.2. Vận dụng vào dạy học nội dung *Bố cục trang trí*

- Sắp xếp phân bố hình mảng trong các chạm khắc Đình làng Hoàng Xá

Nếu trong hội họa, người ta sử dụng các chất liệu, ngôn ngữ như bố cục, đường nét, màu sắc, hình khối, đậm nhạt, kỹ thuật chất liệu để biểu thị một chủ đề ý tưởng của người nghệ sỹ thì trên những bức chạm khắc gỗ, bằng ngôn ngữ của điêu khắc, nghệ nhân cũng thể

hiện ý tưởng của mình trên gỗ. Tuy nhiên khác với hội họa, những bức chạm khắc thường không có tính chất độc lập mà gắn liền với những công trình kiến trúc. Chúng cũng không hoàn toàn được sáng tác theo ý tưởng riêng của người nghệ sỹ mà đa phần được xây dựng từ các quan niệm dân gian thể hiện thông điệp đối với thần linh cũng như với con cháu mai sau.

Trong một di tích, cũng như trong hội họa, trên các bức chạm khắc gỗ thường quan tâm đến bố cục chung của tác phẩm. Nhưng do không tồn tại độc lập mà phụ thuộc vào kiến trúc, nên các tác phẩm chạm khắc gỗ thường chịu sự quy định chung của khung hình và các cấu kiện kiến trúc như hình vuông, hình chữ nhật ở các ván ghép, ván bung, hình ô van ở các ván rón nhện, hay hình tam giác ở các vì nách. Do đó, muốn tạo nên bố cục đẹp cho tác phẩm người nghệ nhân thường chạm chúng với sự phát huy hết khả năng tạo dựng cho tác phẩm độc lập hoặc lên kết chúng thành một thể thống nhất.

### **2.2.2. Giải pháp áp dụng**

#### **2.2.2.1. Chép hoa văn vốn cổ**

- Giải pháp về quy trình:

Vận dụng giải pháp “lớp học đảo ngược” để tăng tính chủ động cho sinh viên khi nghiên cứu nội dung “Chép hoa văn, họa tiết chạm khắc cổ Đình làng Hoàng Xá”.

Bước 1. Hướng dẫn sinh viên cách khai thác tư liệu:

Bước 2. Hướng dẫn sinh viên báo cáo kết quả, phân tích tư liệu đã thu thập

Bước 3. Trưng bày kết quả và đánh giá.

#### **2.2.2.2. Trang trí đường diềm**

- Giải pháp về quy trình

Bước 1. Sinh viên làm việc theo nhóm nghiên cứu các tư liệu về chạm khắc Đình làng Hoàng Xá để trao đổi bàn bạc thống nhất về các mô tip họa tiết có cấu trúc mang tính chất của đường diềm; Xác định giới hạn của đường diềm trên một số mô tip điển hình.

Bước 2. Cử 1 số sinh viên ghi chép lại cấu trúc đường diềm tiêu biểu trên các chạm khắc đó.

Bước 3. Phân tích các yếu tố tạo hình cấu tạo nên đường diềm trên mỗi mô tip. Trọng tâm về đường nét, hình mảng, đậm nhạt...

Bước 4. Sinh viên báo cáo kết quả làm việc nhóm. Giảng viên nhận xét, đánh giá và tổng kết lại một số chi tiết cấu trúc tạo hình đường diềm trên các mảng họa tiết chạm khắc Đình làng Hoàng Xá.

Bước 5. Giảng viên hướng dẫn sinh viên vận dụng vào bài vẽ đường diềm có sử dụng các yếu tố tạo hình của chạm khắc cổ trên Đình Hoàng Xá.

- Giải pháp về nội dung

Sử dụng phương pháp “Học theo nhóm nhỏ” để sinh viên nhận diện và phân tích, từ đó khái quát được một số nguyên tắc tạo hình đường diềm xuất hiện trên chạm khắc cổ Đình làng Hoàng Xá.

### **Tiểu kết**

Đình làng Hàng Xá với những giá trị ứng dụng đáp ứng nhu cầu đời sống cộng đồng dân cư nơi đây. Bên cạnh đó, hệ thống chạm khắc gỗ trên Đình Hoàng Xá đã mang trong nó những giá trị thẩm mỹ sâu sắc. Việc bảo tồn và phát huy giá trị thẩm mỹ đó là điều quan trọng, góp phần giữ gìn và phát huy những vốn cổ dân tộc quý báu và tạo nền tảng cho sự phát triển, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại mà vẫn giữ được bản sắc truyền thống, tinh hoa văn hóa của một vùng đất cộng cư nhiều đời.

Một trong những giải pháp bảo tồn là phải giải mã nội dung và giá trị tạo hình trên mỗi bức chạm khắc riêng lẻ cũng như tổng thể hệ thống. Trong chương trình môn học Tạo hình đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lư, có các nội dung nghiên cứu về giá trị thẩm mỹ của vốn cổ dân tộc. Chương trình đào tạo được xây dựng chú trọng các công trình, sản phẩm tiêu biểu tại địa phương. Vì thế, việc đưa nội dung khai thác, tìm hiểu và vận dụng các giá trị nội dung và thẩm mỹ vào các bài học tạo hình là hợp lý và có tính thực tiễn cao. Trang trí làm một phân môn có nhiều nội dung liên quan đến vốn cổ và tìm hiểu vận dụng vốn cổ trong dạy học mỹ thuật. Để vận dụng tốt vào các bài tập, giảng viên có nhiệm vụ tìm ra những giải pháp giúp cho sinh viên biết và hiểu rõ được những giá trị về nội dung và giá trị nghệ thuật tồn tại trên mỗi vốn cổ chạm khắc trên đình.

### Chương 3

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ THỰC TIỄN VÀ ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

### 3.1. Một số vấn đề thực tiễn

#### 3.1.1. Về bài học nghiên cứu vốn cổ dân tộc trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non

Bài giảng học phần nghiên cứu vốn cổ dân tộc là học phần thực hành trang trí nối tiếp học phần Trang trí cơ bản. Sau khi học xong học phần Trang trí cơ bản, sinh viên được trang bị kiến thức cơ bản và có khả năng cảm thụ thẩm mỹ, nhận biết được sự hợp lý, xúc cảm với các thành tố trong trang trí như: đường nét, hình mảng, bố cục và màu sắc. Sinh viên có khả năng sáng tạo trong quá trình thực hiện bài tập trang trí, có thể vận dụng một cách sáng tạo trang trí cơ bản để giải quyết các bài tập ở phần Trang trí ứng dụng. Tuy nhiên muốn nâng cao năng lực sáng tạo trong trang trí, người học tiếp tục nghiên cứu một cách cụ thể hơn trong học phần này.

#### 3.1.2. Về phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

Hiện nay, việc tìm kiếm một phương pháp giảng dạy mới để nâng cao chất lượng giáo dục đại học tại Việt Nam đang là điều trăn trở của tất cả những ai quan tâm đến sự nghiệp giáo dục – từ các cơ quan quản lý giáo dục, lãnh đạo các trường đại học đến các giảng viên trực tiếp đứng lớp. Những phương pháp giảng dạy truyền thống đã từng tồn tại rất lâu trong nền giáo dục Việt Nam vẫn phát huy tác dụng nhưng cũng đã bộ lộ những hạn chế bất cập, vì thế cần thiết phải đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập ở bậc đại học để đáp ứng yêu cầu người học, đáp ứng nhu cầu giáo dục, nhu cầu xã hội hiện nay.

Trước tiên, khi nói về phương pháp dạy học thì thuyết trình được coi là một trong những phương pháp giảng dạy truyền thống và được sử dụng rất nhiều từ trước tới nay. Phương pháp này là mô hình giảng dạy trong đó giảng viên là trung tâm, thuyết giảng các khối kiến thức qua các bài giảng dựa vào các giáo trình, sách giáo khoa...

Phương pháp thuyết trình đã có những nền tảng hỗ trợ từ một số công trình nghiên cứu về giáo dục.

Đổi mới phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học là điều cần thiết và hoàn toàn có thể thực hiện được với các bài dạy về chạm khắc đình làng Hoàng Xá trong bối cảnh hiện nay. Cùng với các hình thức tổ chức và phương pháp tổ chức dạy học đã trở thành truyền thống, các cách làm mới sẽ làm cho sinh viên thấy hấp dẫn hơn, hiệu quả học tập sẽ nâng cao, giảng viên sẽ nhiệt tình hơn trong quá trình tổ chức cho học sinh thực hiện các hoạt động tìm kiếm và củng cố kiến thức cũng như rèn các kỹ năng cần thiết.

### **3.2. Đề xuất khuyến nghị**

#### **3.2.1. *Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn Tạo hình ở trường sư phạm đào tạo giáo viên mầm non***

- Phương pháp thuyết trình kết hợp với phương pháp làm việc nhóm
- Phương pháp thuyết trình kết hợp với phương pháp sử dụng tình huống
- Phương pháp thuyết trình kết hợp với phương pháp thực tập sinh

#### **3.2.2. *Đối với giảng viên***

Đội ngũ giảng viên của các trường sư phạm nói chung và giảng viên khối sư phạm của trường Đại học Hoa Lư nói riêng hầu hết có phẩm chất đạo đức và ý thức chính trị tốt, cơ bản đủ về số lượng và cơ cấu, có năng lực chuyên môn, nghề nghiệp vững vàng, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đào tạo giáo viên, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giáo dục của đất nước.

- Đào tạo nâng cao trình độ cho giảng viên các trường sư phạm
- Cần có sự ưu đãi, tạo điều kiện thuận lợi đối với các giảng viên có năng lực tốt đang công tác tại cơ sở về nhiều mặt như: Tăng thu nhập, ưu tiên về đề tài dự án, tạo điều kiện thuận cho các nhóm nghiên cứu tiến hành nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện cho các giảng viên tham gia các

hội thảo/hội nghị trong và ngoài nước, ghi nhận và vinh danh những công hiến của các giảng viên giỏi, tâm huyết sáng tạo.

- Tăng cường bồi dưỡng các năng lực còn hạn chế cho đội ngũ giảng viên: Xây dựng đội ngũ giảng viên cốt cán, chuyên gia đầu ngành để làm nòng cốt cho công tác bồi dưỡng thường xuyên tại chỗ cho giảng viên. C

- Tăng cường bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên: Trước hết cần phải tạo môi trường nghiên cứu để mỗi giảng viên, cán bộ quản lý có thể tự phát huy năng lực nghiên cứu của mình. Tạo ra nhiều diễn đàn cho giảng viên và cán bộ quản lý tham gia như tổ chức các nhóm nghiên cứu, tổ chức các buổi hội thảo khoa học,... để giảng viên và cán bộ quản lý có cơ hội thể hiện. Tạo cơ chế, khuyến khích giảng viên đưa ra hướng nghiên cứu riêng cho mình. Gắn nghiên cứu với giảng dạy, phối hợp nghiên cứu với đồng nghiệp trong và ngoài nước, giúp đỡ sinh viên, tạo cơ hội cho họ tham gia nghiên cứu. Sử dụng các kết quả nghiên cứu để đánh giá năng lực giảng viên.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các chế độ chính sách đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên. Ban hành mới các chính sách đãi ngộ, ưu tiên, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần, điều kiện làm việc. Vừa qua, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18/01/2019 phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2030. Đề án này tạo ra hành lang pháp lý quan trọng để các trường sư phạm đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực đội ngũ GV.



## KẾT LUẬN

Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo trong các trường đại học nói chung, công tác đào tạo giáo viên nói riêng đòi hỏi các nhà trường phải không ngừng đổi mới nội dung, phương thức giảng dạy, đào tạo. Đối với mỗi giảng viên đang đảm nhiệm công tác đào tạo đội ngũ giáo viên các cấp học từ mầm non đến phổ thông phải luôn tự đổi mới, sáng tạo nắm bắt kịp thời xu hướng của thời đại để kết quả đào tạo đáp ứng được nhu cầu của ngành giáo dục, nhu cầu của xã hội. Một trong những đổi mới có tác động mạnh tới chất lượng đào tạo giáo viên là gắn quá trình đào tạo với thực tế địa phương liên quan đến nội dung bài học, môn học và phần học.

Môn Tạo hình trong chương trình đào tạo giáo viên mầm non tại trường Đại học Hoa Lư cũng đang thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Gắn nội dung học tạo hình với các di tích, địa danh lịch sử tại địa phương là công việc mà tổ, khoa đang làm. Chạm khắc trên các công trình kiến trúc, các di tích lịch sử đã là một nguồn tư liệu quý trong quá trình hướng dẫn sinh viên nghiên cứu thực tế, tự học và trong các giờ học, nghiên cứu chính khóa. Hệ thống tư liệu chạm khắc cổ đình làng Hoàng Xá lưu giữ nhiều giá trị nghệ thuật cũng như nội dung đã được các nhà khoa học giải mã. Đó là một trong những gợi ý rất có ý nghĩa trong quá trình giảng dạy nội dung liên quan đến phần học Trang trí, cụ thể là có một số bài tập chép vốn cổ dân tộc, từ đó vận dụng vào làm các bài tập bố cục trang trí, bài nặn...

Thông qua việc quan sát, nghiên cứu, ghi chép và tái hiện lại các hoa văn từ đơn lẻ đến tổng thể, sinh viên hiểu rõ hơn thủ pháp tạo hình, ý nghĩa tín ngưỡng, thông tin được nghệ nhân xưa chuyển tải qua từng sản phẩm chạm khắc. Qua đó, gián tiếp giáo dục lòng tự hào về giá trị truyền thống của nền văn hóa cổ Việt Nam, đồng thời thấu hiểu thêm trách nhiệm bảo lưu, giữ gìn và phát huy những giá trị đó trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, đặc biệt là sinh viên sẽ thấm thấu và có khả năng giáo dục các giá trị truyền thống trong thực hiện nhiệm vụ giảng dạy sau khi ra trường.

Việc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu bài học liên quan đến Chạm khắc Đình làng Hoàng xá đã được thực hiện với những phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mới, phát huy tính chủ động sáng tạo của sinh viên, hỗ trợ nghiệp vụ giảng dạy sau này của sinh viên. Đây là những giải pháp đang được ngành giáo dục tổ chức triển khai trên phạm vi toàn quốc từ các cấp học mầm non, phổ thông đến đại học thực hiện nhiệm vụ đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết TW 8 khóa XI. Hiệu quả sau khi áp dụng các giải pháp mới, với việc đưa nội dung giáo dục địa phương vào trong giảng dạy đã giúp cho công tác đào tạo gắn với thực tiễn, hứng thú và kết quả học tập của sinh viên được nâng cao. Cùng với những thuận lợi đã đạt được, trong quá trình triển khai đề tài, tác giả cũng đã phát hiện những khó khăn, bất thuận lợi cần phải được đầu tư, khắc phục - đó là những khuyến cáo đưa ra trong nội dung chương 3 của đề tài.

Chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng đào tạo của các trường sư phạm. Đổi mới, sáng tạo trong nội dung, phương pháp giảng dạy và hình thức tổ chức dạy học ở các trường đại học đào tạo giáo viên là việc làm cần thiết hiện nay. Cần có nhiều nghiên cứu về vấn đề này trong quá trình đổi mới căn bản toàn diện hiện nay.